

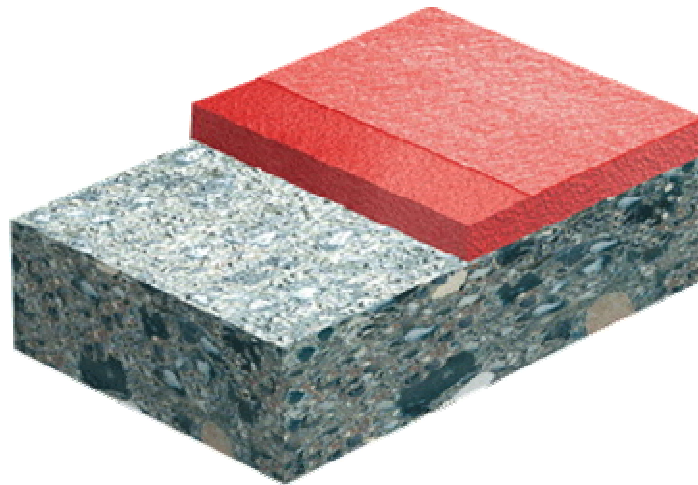
## Method Statement

### Sikafloor®-264 – 3 mm - Broadcast

**Phạm vi:** Hệ thống lớp phủ bề mặt có khả năng chống thấm.  
Hệ thống gốc epoxy có khả năng chịu mài mòn và kháng hóa chất

**Ưu điểm :** Kháng tác động cơ học tốt  
Bề mặt chống trơn trượt  
Kháng hóa chất tốt

Phù hợp cho khu vực ướt  
Kháng mài mòn tốt



The information contained herein and any other advice are given in good faith based on Sika's current knowledge and experience of the products when properly stored, handled and applied under normal conditions in accordance with Sika's recommendations. The information only applies to the application(s) and product(s) expressly referred to herein. In case of changes in the parameters of the application, such as changes in substrates etc., or in case of a different application, consult Sika's Technical Service prior to using Sika products. The information contained herein does not relieve the user of the products from testing them for the intended application and purpose. All orders are accepted subject to our current terms of sale and delivery. Users must always refer to the most recent issue of the local Product Data Sheet for the product concerned, copies of which will be supplied on request.



## Sikafloor®-264 – 3 mm – Hệ thống rắc cát:

Đặc điểm	Hệ thống	Sản phẩm	Liều lượng
<b>Cần màng ngăn ẩm khi (Độ ẩm bề mặt &gt; 4%)</b>			
Lớp lót Epocem	Lớp lót	Epocem Primer	Khoảng. 0.15 Kg/m <sup>2</sup>
Lớp ngăn ẩm	Lớp ngăn ẩm	Sikafloor®-81 Epocem (2 mm )	2.1 kg/m <sup>2</sup> /mm
<b>Lớp lót + Lớp phủ có rắc cát</b>			
Lớp phủ dày 1 mm	Lớp lót	Sikafloor®-161+ Silica Flour	Khoảng 1,2 Kg/m <sup>2</sup> /mm + 0.3 Kg/m <sup>2</sup> /mm
Lớp rắc cát lên lớp phủ còn mới	Lớp rắc cát	Quartz sand từ 0.3 – 0.8 mm hoặc 0.6 - 1.2 mm	4 - 5 kg/m <sup>2</sup>
Lớp phủ màu	Lớp tạo màu	Sikafloor®-264	0.7 kg/m <sup>2</sup> (minimum)

(Chiều dày hệ thống khoảng 3mm không kể lớp ngăn ẩm)

### Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt bê tông phải nhám và phải đạt cường độ nén (tối thiểu 25 N/mm<sup>2</sup>) với độ bám dính tối thiểu 1.5N/mm<sup>2</sup>

Trước khi thi công phải tiến hành đo độ ẩm bề mặt và điểm đọng sương  
Độ ẩm bề mặt phải <4% . (Phương pháp: sử dụng thiết bị Sika®-Tramex meter hoặc thử theo tiêu chuẩn ASTM D4263)

Bề mặt bê tông phải được xử lý bằng các phương pháp cơ học như sử dụng máy bắn nhám hoặc máy mài để loại bỏ các lớp bám dính không tốt và tạo nhám bề mặt  
Bê tông yếu phải được loại bỏ, các lỗi bề mặt như rỗ , rỗ tổ ong hay lỗ hổng phải được sửa chữa lấp đầy .

Bụi bẩn, dầu nhờn hay các vật liệu bề vụn phải được làm sạch hoàn toàn trước khi thi công bằng các dụng cụ như bàn chải, máy hút bụi...

Tiến hành làm thử trước khi thi công

### Thi công.

Lớp lót và lớp tạo phẳng: thi công Sikafloor®-161 and Silica Flour với 1mm chiều dày.  
Rắc cát lên bề mặt lớp lót vừa mới thi công nhằm đảm bảo yêu cầu chống trơn trượt. ngày hôm sau loại bỏ các hạt không bám dính hay dư thừa bằng chổi và máy hút bụi.

Lớp phủ : Thi công lớp phủ tạo màu Sikafloor®-264 con lăn hay chổi cao su..  
[NB. Để có lớp màu phủ đẹp có thể tăng mật độ tiêu thụ lên bằng cách thi công 2 lớp].

(Xin vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật của công ty và xem xét tài liệu sản phẩm để được tư vấn )



**Sika Limited (Vietnam)**, Nhon Trach 1 IZ – Dong Nai - Vietnam  
Phone: +84 61 3560 700 / Fax: +84 61 3560 699  
www.sika.com.vn